

### Thêm trạng ngữ cho câu

## I. Kiến thức cơ bản

- Về ý nghĩa: Trạng ngữ được thêm vào câu để xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích, phương tiện, cách thức diễn ra sự việc nêu trong câu.
- Về hình thức:
  - Trạng ngữ có thể đứng ở đầu câu, cuối câu, hay giữa câu.
  - Giữa trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ thường có một quãng nghỉ khi nói hoặc một dấu phẩy khi viết.

## II. Hướng dẫn tìm hiểu câu hỏi phần bài học

Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi.

a) Dưới bóng tre xanh, đã từ lâu đời người dân cây Việt Nam

Trạng ngữ nơi chốn | Trạng ngữ thời gian

dựng nhà, dựng cửa, vỡ ruộng, khai hoang. Tre ăn ở với người, đời đời kiếp kiếp.

Trang ngữ thời gian

b) Tre với người như thế đã mấy nghìn năm. Một thế kỉ “văn minh”, “khai hoá” của thực dân cũng không làm ra được một tác phẩm. Tre vẫn phải còn vất vả mãi với con người. Cối xay tre nặng nề quay, từ nghìn đời nay, xay nắm thóc

*Trang ngũ thời gian*

- + Các trạng ngữ bổ sung nơi chốn và thời gian cho câu.
- + Có thể chuyển các trạng ngữ trên vào cuối câu, đầu câu.

### III. Hướng dẫn luyện tập

**Câu 1. Bốn câu sau đều có cụm từ “mùa xuân”. Hãy cho biết trong câu nào cụm từ “mùa xuân” là trạng ngữ. Trong những câu còn lại, cụm từ mùa xuân đóng vai trò gì?**

a) Mùa xuân của tôi – mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội

↓  
*cụm danh từ làm chủ ngữ      giải thích      giải thích*

là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong

↓  
*cụm danh từ làm bộ phận vị ngữ*  
đêm xanh [...]

(Vũ Bằng)

b) Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim ríu rít.

↓  
*Trạng ngữ thời gian*

(Vũ Tú Nam)

c) Tự nhiên như thế: ai cũng ch chuộng mùa xuân.

↓  
*phụ ngữ của cụm động từ*

(Vũ Bằng)

d) Mùa xuân ! Mỗi khi hoạ mi tung ra những tiếng hót vang lừng,

↓  
*Câu đặc biệt*  
mọi vật như có sự đổi thay kì diệu.

(Võ Quảng)

## Câu 2. Tìm trạng ngữ trong các đoạn trích dưới đây:

a) Con gió mùa hạ lướt qua vùng sen trên hồ nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thứ quả thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên đã làm trầu thân nếp còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ.

Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúa ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của trời.

(Thạch Lam)

b) Chúng ta có thể khẳng định rằng: Cấu tạo của tiếng Việt, với khả năng thích ứng với hoàn cảnh lịch sử như chúng ta vừa nói trên đây, là một chứng cứ khá rõ về sức sống của nó.

(Đăng Thai Mai)

+ Những dòng in nghiêng trong hai đoạn văn trên là trạng ngữ của câu.

**Câu 3. Dựa vào kiến thức đã học ở bậc Tiểu học hãy phân tích loại trạng ngữ vừa tìm được qua bài tập 2. Kể thêm những loại trạng ngữ khác mà em biết. Cho ví dụ minh họa.**

+ Phân loại 2 trạng ngữ ở câu 2.

- Trạng ngữ ở câu a là trạng ngữ thời gian.
- Trạng ngữ ở câu b là trạng ngữ chỉ phương tiện, cách thức.

+ Những loại trạng ngữ đã học ở bậc Tiểu học:

- Trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích, phương tiện – cách thức, phương diện, so sánh.

+ Ví dụ minh họa.

- Trạng ngữ chỉ mục đích:

Để học sinh yêu thích môn Văn, chúng ta phải đổi mới cách dạy và cách học.

- Trạng ngữ chỉ sự so sánh:

Như một con thiêu thân, hấn suốt ngày mải mê chơi game.

Côp! côp côp! Chú ngựa rong ruổi trên đường dài.

- Trạng ngữ chỉ phương tiện:

Bằng công nghệ sinh học, chúng ta đã lai tạo được nhiều giống lúa có năng suất cao.

- Trạng ngữ chỉ nguyên nhân:

Vì dầm mưa nên bạn Nam đã bị ốm.

- Trạng ngữ chỉ nơi chốn, địa điểm:

Dưới sân trường, các em học sinh đã xếp thành từng hàng thẳng tắp.